

## **Thư mục sơ chú về Nam Kỳ Lục Tỉnh**

### **Lâm Văn Bé**

Biết về Việt Nam, và đặc biệt về vùng đất mà trước 1975 có tên gọi là Nam Kỳ Lục tỉnh và nay gọi là Nam Bộ, người Việt ở hải ngoại chỉ trông nhờ vào tài liệu qua sách vở, báo chí, và gần đây qua các trang mạng.

Tài liệu tuy thực sự có phong phú và đa dạng, nhưng lại tản mác trong các nguồn liệu khác nhau và việc tra cứu không phải dễ dàng, nhất là đối với các người không am tường các kỹ thuật khai thác và phổ biến thông tin mới.

Nhằm mục đích giúp độc giả tìm được nhanh chóng một tài liệu phù hợp với một chủ đề liên quan đến vùng đất Nam Kỳ Lục Tỉnh, chúng tôi xin cống hiến quý độc giả một thư mục chọn lọc dựa trên kiến thức của một chuyên viên thư viện đã hành nghề tại đại học và các thư viện công cộng trong gần 30 năm và đã thành lập một bộ sách tiếng Việt quan trọng cho các thư viện thành phố Montréal.

Nói đến tài liệu về Việt Nam, ngoài những tài liệu của các nhà biên khảo và sáng tác ở hải ngoại, chúng ta không thể nào bỏ qua các tài liệu sản xuất từ Việt Nam bởi những thông tin được cập nhật hóa phát xuất từ nơi này. Dĩ nhiên, khi sử dụng tài liệu của người Cộng Sản viết, ngay cho các tác giả ở miền Nam trước 1975 và tiếp tục viết dưới chế độ Cộng Sản, người đọc phải thận trọng về mức độ trung thực, nhất là các tài liệu về lịch sử và chính trị viết theo quan điểm marxiste. Những tài liệu mà chúng tôi giới thiệu là những tài liệu chúng tôi có đọc qua toàn phần hay ít nhất bài tóm lược của quyển sách. Chúng tôi đã không kể đến những tài liệu, dù gọi là biên khảo của một số tác giả « đỉnh cao trí tuệ » của chế độ hay những tài liệu trông có vẻ phù hợp với chủ đề nhưng chúng tôi không có cơ may đọc được.

Và ngay cho những biên khảo mà chúng tôi giữ lại để giới thiệu trong thư mục, xin độc giả cũng đừng ngạc nhiên khi bắt gặp đó đây những từ ngữ đại loại như « đảng ta, bọn Mỹ Ngụy, Hồ chủ tịch cao cả... » bởi các bạn biết đó là thứ ngôn ngữ thông lệ của chế độ và người cầm bút Cộng Sản.

Nói đến tài liệu, ngoài sách còn có một nguồn tài liệu rất quan trọng là tạp chí bởi các bài viết trong tạp chí thường chú tâm về một đề tài chuyên biệt và cập nhật hóa. Về phương diện này, trang mạng Nam Kỳ lục tỉnh mà quý độc giả đang tham khảo là một thư viện ảo, tập trung **nhiều nhất** các biên khảo của các tác giả ngoài nước và trong nước viết về Nam Kỳ Lục Tỉnh. Cho đến cuối năm 2010, trang mạng đã có hơn 1700 bài viết trong đó có khoảng 50 tác phẩm được đăng lại trọn vẹn mà đa số đã tuyệt bản hay khó tìm trong các thư viện. Để giúp độc giả có thể tìm đọc dễ dàng hơn, chúng tôi tóm lược một số đề tài chính yếu được viết bởi nhiều tác giả trên từng chủ đề của trang mạng và bổ túc thêm vào thư mục này. Tuy nhiên, việc tham khảo các chủ đề ghi trên đầu của trang mạng sẽ giúp độc giả tìm được đầy đủ hơn các tài liệu về mọi chủ đề.

Thư mục được trình bày dưới hình thức của thư viện học theo thứ tự: tên tác giả, tựa đề, nơi xuất bản, nhà xuất bản, năm xuất bản cũng như số trang. Đối với các tác phẩm đã xuất bản thời Việt Nam Cộng Hòa, và ngay cả sách sáng tác sau 1975 ở trong nước và ngoài nước, chúng tôi giới thiệu ấn phẩm được tái bản gần nhất nếu chúng tôi biết được, bởi lẽ các sách tái bản đã lâu có thể khó tìm được trên thị trường vì phần lớn đã tuyệt bản.

Với những nhận định trên, thư mục này, tuy không đầy đủ, nhưng mong được đóng góp khiêm tốn cho những độc giả người Việt còn có ý muốn đọc sách tiếng Việt để tìm được dễ dàng một tài liệu tiếng Việt.

Montréal, đầu năm 2011

Lâm Văn Bé

Ban chủ biên trang mạng NKLT

## Mục lục:

- A- Các trang mạng về Nam Kỳ Lục Tỉnh
- B- Các sách, bài viết trong các tạp chí và trang mạng về Nam Kỳ Lục Tỉnh
  - 1. Lịch sử
    - 1.1 Tổng quan
    - 1.2 Saigon-Gia Định
  - 2- Địa lý
    - 2.1 Tổng quan
    - 2.2 Saigon-Gia Định
    - 2.3 Địa danh
    - 2.4 Địa bạ
  - 3- Văn học-Văn chương-Ngôn ngữ
  - 4- Văn hóa-Văn minh-Xã hội
  - 5- Tư tưởng-Tín ngưỡng
  - 6- Chính trị - Kinh tế - Giáo dục
  - 7- Nghệ thuật

### A- Các trang mạng về Nam Kỳ Lục Tỉnh

- 1- Nam Kỳ Lục Tỉnh : [www.namkyluctinh.org](http://www.namkyluctinh.org)

Là trang mạng tập trung nhiều nhất các bài viết của các tác giả trong nước và ngoài nước về đề tài NKLT. Cho đến cuối năm 2010, trang mạng có khoảng 1700 tựa bài với các thể loại khác nhau trong đó có độ 50 quyển sách được đăng trọn vẹn mà nhiều tác phẩm khó tìm được trong các thư viện. Các bài viết do tác giả gửi đến hay đăng lại các bài viết trong các tạp chí và các trang mạng khác. Ban chủ biên ở Montréal và California

- 2- Đồng Nai Cửu Long: [www.dongnaicuulong.org](http://www.dongnaicuulong.org)

Là trang mạng của tạp chí Đồng Nai Cửu Long do GS Nguyễn Thanh Liêm chủ biên (California)

- 3- Văn Nghệ Sông Cửu Long: [www.vannghesongcuulong.org.vn](http://www.vannghesongcuulong.org.vn)

Là trang mạng của Chi hội nhà văn ĐBSCL, trụ sở ở Bến Tre.

- 4- Trang mạng chuyên biệt về Hồ Biểu Chánh: [www.hobieuchanh.com](http://www.hobieuchanh.com)

Trang mạng chuyên biệt về Bình Nguyên Lộc: [www.binhnguyenloc.de](http://www.binhnguyenloc.de)

Hai trang mạng này do Phan Tấn Tài và Vinh Lan (ở Đức Quốc) phụ trách

**Chú thích:** trong thư mục, những tựa đề hay chủ đề in bằng **mục xanh** là các bài viết và **mục đỏ** là các tác phẩm có đăng trong trang mạng Nam Kỳ Lục Tỉnh.

## B- Các sách, bài viết trên các tạp chí, trang mạng

### 1 - Lịch sử

#### Sách

##### 1.1 Tổng quan

1. Lịch sử cuộc viễn chinh ở Nam Kỳ năm 1861 / Léopold Pallu, Hoàng Phong dịch.- TpHCM: Nhà xuất bản Phương Đông, 2008, 346 p.  
Nguyên tác: Histoire de l'expédition de Cochinchine en 1861 – Paris: Librairie Hachette, 1864.
- 2 - Miền Đông Nam Bộ- lịch sử và phát triển.- Hà Nội: Bán Nguyệt San Xưa và Nay, 2004. – 461 tr.  
Nghiên cứu về văn hóa, lịch sử, truyền thống, tín ngưỡng của vùng Bà Rịa- Vũng Tàu, Đồng Nai, Tp HCM, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh và Bình Thuận.
- 3 - Sơn Nam. Lịch sử khẩn hoang miền Nam. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2004 .387 tr. Xuất bản lần đầu năm 1970 bởi nhà Đông Phố, sau đó được tái bản nhiều lần.
- 4 - Lịch sử khởi nghĩa Nam Kỳ. – Hà Nội: Nxb Chính Trị Quốc Gia, 2003. – 774 tr.: bản đồ.  
Hoàn cảnh lịch sử của cuộc khởi nghĩa; Chủ trương của Xứ Ủy Nam Kỳ và công cuộc chuẩn bị; Sự đàn áp của Pháp đối với cuộc khởi nghĩa; Ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của cuộc khởi nghĩa.  
Tài liệu theo quan niệm của Cộng Sản.
- 5 - Li Tina. Xứ Đàng Trong lịch sử kinh tế, xã hội Việt Nam thế kỷ 17 và 18. Bản dịch của Nguyễn Nghị. TpHCM: Nxb Trẻ, 2003. – 247 tr.  
Luận án tiến sĩ, nghiên cứu về sự hình thành và phát triển của nhà Nguyễn trong vùng đất mới về phương diện kinh tế và xã hội.
- 6- Sơn Nam. Phong trào Duy Tân ở Bắc Trung Bộ, Miền Nam đầu thế kỷ XX: Thiên Địa Hội và cuộc Minh Tân. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2003. – 395 tr.  
Lịch sử và hoạt động của phong trào Duy Tân, Thiên Địa Hội và Minh Tân. Tình hình miền Nam đầu thế kỷ XX.
- 7 - Huỳnh Lứa. Góp phần tìm hiểu vùng đất Nam Bộ các thế kỷ 17, 18, 19. -Hanoi: Nhà xb KHXH, 2000. 428tr.

Tiến trình mở mang vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỷ 17 đến giữa thế kỷ 19. Tiềm năng của vùng Đồng bằng sông Cửu Long và miền Đông Nam Bộ.

8 - Hứa Hoàn. Nam Kỳ Lục Tỉnh. – Houston: Văn Hóa, 1992-1995. - 4 tập.

Bộ ký sự về miền Nam của một tác giả gốc miền Nam ở hải ngoại. Nhiều chuyện kỳ thú liên quan đến lịch sử, phong tục, địa lý và các nhân vật nổi tiếng ở Nam Kỳ.

9 - Trần Văn Giàu, Trần Bạch Đằng (chủ biên). Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh. Tập 1. Lịch sử.- TPHCM: Nxb HCM, 1998.- 675p.

Những bài quan trọng:

\* Lê Trung Khá. Saigon thời tiền sử (tr.15-121)

\* Võ Sĩ Khải. Đất Gia Định 10 thế kỷ đầu Công nguyên (tr.123-192)

\* Nguyễn Đình Đầu. Lược sử thành phố Saigon từ thế kỷ XVII đến khi Pháp xâm chiếm (tr.193-294)

\* Trần Văn Giàu. Lược sử thành phố Saigon từ khi Pháp xâm chiếm (1859) đến tháng 4-1975 (tr.295-517)

\* Bùi Công Đặng. Vài nét về TP Hồ Chí Minh 20 năm (1975-1995) (tr. 519-561)

\* Nguyễn Quốc Lộc. Cư dân, địa danh địa bàn TPHCM (tr.563-629)

## 1.2- Saigon-Gia Định

10- Nguyễn Thị Hậu. Khảo cổ học bình dân Nam Bộ Việt Nam: từ thực nghiệm đến lý thuyết.

TpHCM: Nhà XB Tổng Hợp TpHCM, 2010. 424p.

Những kinh nghiệm điền dã ở Saigon, Bến Tre, Bình Dương. Nghiên cứu đặc biệt nền văn hóa Ốc Eo, Sa Huỳnh.

11 - Lê Xuân Diệm at al. Khảo cổ học ở TpHCM .- TpHCM: Nxb Văn Hóa Saigon, 2007 – 272 tr.

(Tủ sách 100 câu hỏi đáp về Gia Định - Saigon- TpHCM).

Ngoài tựa đề trên liên quan đến những khám phá khảo cổ học về thành phố Saigon-Gia Định trong 30 năm qua (1975-2005), « Tủ sách 100 câu hỏi đáp về Gia Định-Saigon-TpHCM » do nhà xuất bản Văn Hóa Saigon vừa phát hành nhiều tập nghiên cứu về lịch sử của Gia Định - Saigon trong từng giai đoạn như sau.

12 - Cao Tự Thanh. Lịch sử Gia Định - Saigon trước 1802. – TpHCM: Nxb Văn Hóa Saigon, 2007. –

341 tr.(Tủ sách 100 câu hỏi đáp về Gia Định-Saigon-TpHCM)

Nghiên cứu các biến cố, các nhân vật, tiến trình lịch sử về các vấn đề kinh tế, xã hội, văn hóa từ 1698 đến 1802, đặc biệt nhấn mạnh đến cuộc tranh chấp giữa nhà Nguyễn và Tây Sơn (1778-1802).

- 13 - Trần Thị Mai. Lịch sử Gia Định- Saigon thời kỳ 1802-1875.- TpHCM: Nxb Văn Hóa Saigon, 2007.- 334 tr. (Tủ sách 100 câu hỏi....)  
Các biến cố và các nhân vật tại Gia Định-Saigon từ thời Gia Long đến khi người Pháp đặt nền móng cai trị tại Nam Kỳ, nhấn mạnh đến tiến trình thành lập guồng máy cai trị từ trung ương đến địa phương, hệ thống quan lại, tổ chức kinh tế, văn hóa, xã hội.
- 14 - Nguyễn Nghị. Lịch sử Gia Định-Saigon thời kỳ 1862-1945 .-TpHCM:Nxb Văn Hóa Saigon, 2007.- 287 tr.
- 15 - Hà Minh Hồng at al. Lịch sử Gia Định Saigon thời kỳ 1945-1975. – TpHCM: Nxb Văn Hóa Saigon. 2007. - 286 tr.  
Ngoài bố cục như trên còn thêm phần thay đổi kinh tế xã hội từ 1986 đến nay.
- 16- Lê Văn Duyệt với vùng đất Nam Bộ / nhiều tác giả.- TpHCM: NXB Văn hóa Saigon, 2006. 200 tr.
- 17 - Từ điển Thành phố Saigon-HCM. –TpHCM: Nxb Trẻ, 2004. -1138 tr.  
Một công trình khảo cứu công phu với sự cộng tác của các nhà khoa học, biên khảo có uy tín. Nội dung tập trung trong khoảng thời gian 300 năm từ 1698-1998.  
Sách gồm 9 phần được sắp xếp theo thứ tự như sau: Sự kiện; Nhân vật; Địa danh ; Đường phố; Kinh tế; Văn hóa-xã hội; Báo chí-xuất bản; Tác phẩm; Thành phố -những điểm đáng nhớ.
- 18 - Nguyễn Phan Quang. Góp thêm tư liệu Saigon-Gia Định 1859-1945. – TpHCM: Nxb Trẻ, 1998.- 261 tr.  
Pháp chiếm Saigon-Gia Định, Nam Kỳ dưới thời Pháp - Nhật, Tổ chức hành chánh, dân số, Thị trường lúa gạo và kinh tế Nam Kỳ.
- 19 – Nguyễn Hương Nguyễn Cúc. Saigon 300 năm cũ - Dallas: Tiếng Sông Hương, 1999. - 415 tr.  
Biên khảo của một tác giả ở ngoài nước, tổng hợp nhiều nguồn tài liệu về lịch sử, địa dư, chính trị, nhân văn, xã hội. Phân tích trung thực, giản dị, nhiều hình ảnh cổ xưa hiếm quý.
- 20 - Lê Nguyễn. Thành cổ Saigon và mấy vấn đề về triều Nguyễn.- TpHCM: Nxb Trẻ, 1998.- 141 tr.  
Chi tiết về thành cổ Saigon dưới thời Gia Long và một số nét sinh hoạt cũng như việc cai trị của người Pháp. Các vấn đề của triều Nguyễn: cơ cấu hành chánh, chánh sách đồn điền, luật Gia Long.
- 21 - Vương Hồng Sển. Saigon năm xưa. – Saigon: NXB Khai Trí, 1968 – 328 tr. Tại hải ngoại, nxb Xuân Thu in lại, trong nước tái bản nhiều lần.

Quyển sách đầu tiên cần đọc để biết về lịch sử hình thành và phát triển Saigon-Cholón cho đến năm 1966.

22 - Sơn Nam. Hồi ký Sơn Nam. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2005. – 544 tr.

Tập hợp 4 tập hồi ký: Từ U Minh đến Cần Thơ - Ở chiến khu 9 – 20 năm giữa đô thị - Bình An viết từ năm 40 đến những năm gần đây để biết được những biến cố lịch sử, xã hội của miền Nam, những tâm tình, tư tưởng và nhận định của tác giả dưới thời kỳ Việt Minh và hai chế độ Việt Nam Cộng Hòa- Cộng Sản.

### **Tạp chí**

23 - Cuộc Nam Tiến của dân tộc Việt số chủ đề của chuyên san Dòng Việt số 17, 2005.- 350 tr.

Một số bài quan trọng

- \* Trần Gia Phụng. Đường về Phương Nam
- \* Nguyễn Đăng Thục. Nam Tiến VN
- \* Nguyễn Thế Anh. Le Nam Tien dans les textes vietnamiens
- \* Tạp chí Đại Trường. Vị trí Đại Việt, Chiêm Thành và Phù Nam trong lịch sử VN
- \* Lâm Văn Bé. Nam Kỳ Lục Tỉnh, đất nước và con người
- \* Sơn Nam. Văn hóa truyền thống Đồng bằng sông Cửu Long.

24- Trên trang mạng Nam Kỳ Lục Tỉnh, dưới chủ đề Lịch sử, hơn 100 tác giả đã cung cấp hơn 200 tài liệu có thể liệt kê những **đề tài chính yếu** của nhiều tác giả như sau:

- Lịch sử thành hình, phát triển NKLT / Lâm Văn Bé, Lê Tùng Minh, Nguyễn Thanh Liêm, Võ Thành Liêm
- Gia Định Tam Gia, Gia Định Ngũ Tướng
- Công tử Bạc Liêu
- Trần Thượng Xuyên và người Hoa ở NKLT
- Ba Cụt, Hòa Hảo /Nguyễn Hữu Hiệp, Trần Nguơn Phiêu, Trịnh ngọc Tường
- Saigon xưa và nay / Lâm Vĩnh Thế, Nguyễn Đức Hiệp, Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Thị Hậu, Nguyễn Trần
- Hà Tiên và các dòng họ Mạc, Lâm / Hứa Hoàn, Nguyễn Hiến Lê
- MỹTho, Định Tường / Lê Công Lý, Mạc Nhân, Nguyễn Ngọc Huy, Nguyễn Phúc Nghiệp,
- Những bà Hoàng và đất Gò Công / Nguyễn Bá Hoa, Nguyễn Hữu Phước, Nguyễn Lam, Nguyễn Văn Lục
- Phan Thanh Giản/ Nguyễn Phú Thứ, Ngô Minh, Phan Huy Lê
- VN thời kỳ 1940-1945 /Lê Mạnh Hùng, Nguyễn Lưu Viên, Ngô Văn, Phan Đức Minh, Tấn Đức, Thiện Phương,

- Tập tài liệu Đệ Nhất Cộng Hoà, Đệ Nhị Cộng Hoà tập hợp một số bài viết có nhiều khuynh hướng khác nhau.
- Các tuyển tập của Hứa Hoành, Lâm Văn Bé, Lâm Vĩnh Thế, Trần Ngươn Phiêu đề cập đến nhiều vấn đề liên quan đến lịch sử và địa lý văn hóa
- Các tác phẩm được đăng trọn vẹn:
  - Vương Hồng Sển. Saigon năm xưa. - Đồng Nai: NXB Tổng hợp Đồng Nai, 2004. - 235p.  
Tài liệu căn bản về Saigon xưa, được tái bản nhiều lần, gồm 5 phần: Lược sử cuộc Nam Tiến, địa danh Saigon, Saigon dưới triều Nguyễn, Saigon dưới thời Pháp thuộc và Cổ tích quanh Saigon, Chợ-Lớn.
  - Ngô Văn. Tại xứ chuông rè: nỗi truân chuyên của những người dân Nam Kỳ thời thuộc địa

**25- Trên trang mạng NKLT, dưới chủ đề Sách Sử Ký Địa Lý nhiều tác phẩm lịch sử được đăng lại trọn vẹn như:**

- Phạm Văn Sơn. Việt Sử Toàn thư
- Trần Trọng Kim. Việt Nam Sử Lược
- Khâm Định Việt Sử Thông Giám
- Hoàng Lê Nhất Thống Chí
- Lĩnh Nam Trích Quái
- Lê Tắc. Annam Chí Lược
- Lý Tế Xuyên. Việt Điện U Linh Tập
- Sử Ký Đại Nam Việt
- Trịnh Hoài Đức. Gia Định Thành thống chí (bản dịch 2004)

## 2- Địa lý

### Sách

#### 2.1 Tổng quan

26 - Trần Văn Tư. Đồng bằng sông Cửu Long trên đường phát triển: tiềm năng và lợi thế. - Hanoi: NXB Xã hội chính trị quốc gia, 2007. 254p.

Tổng quan về những ưu thế của ĐBSCL, kết quả những công trình phát triển nông nghiệp thủy lợi tại Thốt Nốt, Cần Thơ; Vai trò của người Khmer trong việc phát triển Nam Bộ.

27 - Nguyễn Văn Hầu (1922-1995). Thoại Ngọc Hầu và những cuộc khai khẩn miền Hậu Giang. Nửa tháng trong miền Thất Sơn.- TpHCM: NXB Trẻ, 2006.- 595p.

Hai quyển sách được tái bản nhiều lần là tài liệu quý giá để tìm hiểu về công trình của Thoại Ngọc Hầu trong việc đào kinh Vĩnh Tế, khai thác miền Hậu Giang. Quyển Nửa tháng trong miền Thất

Sơn mô tả đầy đủ các vùng Châu Đốc, Tân Châu, Thới Sơn, Tri Tôn, Ba Chúc, Cô Tô, Long Xuyên...

28 - Nguyễn Bá Hoa. Tây Ninh, quê hương sông Gấm. – Montréal: Tác giả xb (514-937-7554), 2004. – 378 tr.

Biên khảo công phu gồm 10 phần: Địa lý Tây Ninh; Lịch sử Tây Ninh; Di tích lịch sử và danh nhân; Sinh hoạt tôn giáo (nhấn mạnh đến đạo Cao Đài); Thắng cảnh, Văn hóa-nghệ thuật; Lễ hội phong tục tập quán; Huyền thoại và giai thoại; Sự việc trọng đại; Tây Ninh sẽ phát triển thế nào?

29 - Phạm Côn Sơn. Non nước VN: sắc màu Nam Bộ. - TpHCM: Nhà xb Phương Đông, 2005.- 451 tr.  
Hướng dẫn du lịch, khám phá cảnh quan thiên nhiên, văn hóa và con người Nam Bộ.

30 - Non nước VN. TpHCM: NXB Thông tin, 2004. - 710p.  
Thông tin mới nhất về 63 tỉnh và thành phố của VN.

31 - Sơn Nam. Tìm hiểu đất Hậu Giang và lịch sử đất An Giang.- TpHCM: NXB Trẻ, 2004.- 382 tr.  
Tác phẩm biên khảo đầu tiên của tác giả.

32 - Sơn Nam. Lịch sử khẩn hoang Miền Nam. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2004.- 464 t.tr.

33 - Nam Bộ xưa và nay. – TPCCM: Nhà xb TPHCM và Tạp chí Xưa&Nay, 2003. - 402 tr.

Gồm những nghiên cứu của nhiều tác giả về các địa danh, các nhân vật, sự kiện và truyền thống văn hóa xưa và nay

34- Nguyễn Đình Đầu. Chế độ công điền công thổ trong lịch sử khẩn hoang lập ấp ở Nam Kỳ Lục Tỉnh.  
TpHCM: NXB Trẻ, 1999. 223 tr.

2 phần: Lịch sử khẩn hoang lập ấp và chế độ sở hữu ruộng đất tại Đồng Nai-Gia Định; Nhà nước quân chủ thiết lập và củng cố công điền công thổ.

35 - Lê Bá Thảo. Địa lý đồng bằng sông Cửu Long.- Đồng Tháp: Nxb Tổng Hợp Đồng Tháp, 1986.- 158tr.

Địa lý thiên nhiên, thổ nhưỡng, kinh tế vùng ĐBCL.

36- Võ Trần Nhã (chủ biên). Lịch sử Đồng Tháp Mười. – TpHCM: Nxb TpHCM, 1993.- 472 tr.

37 - Phan Thanh Nhàn. Rừng U Minh: dấu ấn và cảm thức. – Kiên Giang: Hội Văn Nghệ Kiên Giang, 1993. -251 tr.

Đất nước và con người vùng U Minh

## 2.2 - Saigon-Gia Định

38 - Nguyễn Đình Đầu. Địa lý Gia Định-Saigon- TpHCM .- TpHCM: Nxb Văn Hóa Saigon, 2007.- 225 tr.

(Tủ sách 100 câu hỏi đáp về Gia Định-Saigon-TpHCM)

Biên khảo về địa lý thiên nhiên, nhân văn của GD-Sg từ thế kỷ XVII đến nay, thêm phần phụ lục về ăn hóa, xã hội, hành chính của 24 quận của TpHCM hiện nay.

39 - Saigon xưa và nay. - TpHCM: Nxb Trẻ, 2007. - 334 tr.

Tập hợp nhiều bài viết về Saigon xưa và nay trên nhiều lãnh vực: lịch sử, chính trị, xã hội, kinh tế, văn hóa..., thí dụ như:

- Nguyễn Đình Đầu: Vùng đất tên gọi Saigon
- Sơn Nam. Truyền thống Saigon – Báo chí Saigon xưa
- Cao xuân Hạo. Phương ngữ Saigon
- Đình văn Liên. Saigon và dân Bình Xuyên
- John White. Con đường cũ từ cửa Cần Giờ đến cảng Saigon
- Natasha Pairaudeau. Kiến trúc Saigon 1954-1975.

40 - Sơn Nam. Đất Gia Định, Bến Nghé xưa và người Saigon .- TpHCM: NXB Trẻ, 2004. - 512 tr.

Tìm hiểu toàn diện về đất và người Gia Định- Saigon từ thời thành Gia Định dưới thời Gia Long đến nay. Bộ sách này đã được Nxb Trẻ tái bản trước đây (1992) với 3 tựa riêng biệt: Đất Gia Định xưa, Bến Nghé xưa, Người Saigon.

41 - Lê Trung Hòa. Từ điển địa danh thành phố Saigon-HCM. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2004.- 422 tr.

4700 địa danh đã xuất hiện từ thế kỷ XVII đến nay, kể cả các địa danh đã biến mất. Sách do TS Trung Hòa và Nguyễn Đình Tư biên soạn và trong lần tái bản này có Nguyễn Đình Đầu và Sơn Nam khảo đính nên mức độ chính xác được tin cậy. (xuất bản năm 1991 bởi Nhà xb KHXH)

42 - Huỳnh Ngọc Trảng. Gia Định xưa tư liệu và hình ảnh. – TpHCM: Nxb TPHCM, 1998. – 174 tr.: hình ảnh.

Sưu tập các bản đồ xưa của Saigon-Gia Định, sưu tập tranh vẽ và hình ảnh về bộ mặt các sinh hoạt của vùng đất này trước 1945.

## 2.3- Địa danh

43 - Nguyễn Quang Ân. Việt Nam những thay đổi địa danh và địa giới hành chính 1945-2002. – Hà Nội: Nxb Thống Kê, 2005. – 1007 tr.

Quá trình phân chia lãnh thổ các đơn vị hành chính từ đầu thế kỷ XIX đến năm 2002. Những thay đổi địa danh, hành chính từ sau 1945 được kèm theo những văn kiện pháp lý.

44 - Lê Trung Hòa. Tim hiểu nguồn gốc địa danh Nam Bộ và tiếng Việt văn học. - Hanoi: Nhà xb KHXH, 2005.- 298tr.

Trong phần 1, tác giả tìm hiểu nguồn gốc các địa danh và trong phần 2 là ngôn ngữ trong các tác phẩm văn học như Quốc Âm Thi Tập của Nguyễn Trãi, Lục Vân Tiên của Nguyễn Đình Chiểu, Dictionarium Anamticum, Lusitanum et Latinum của Alexandre de Rhodes, cách viết dấu hỏi, ngã.

45 - Bùi Thiết. 54 dân tộc Việt Nam và các tên gọi khác nhau. - NXB Thanh niên, 2004.- 227 tr..

Tự điển 54 dân tộc về phương diện lịch sử, kinh tế, văn hóa, xã hội, sự phân phối trên VN.

46 - Đinh Xuân Vịnh. Sổ tay địa danh VN. - Hà-Nội: NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2002. - 752 tr.

Gồm 5 phần xếp theo ABC như tự điển về các địa danh ở VN. Tài liệu dùng trong giáo trình đào tạo các hướng dẫn viên du lịch của trường đại học.

47 - Bùi Đức Tịnh. Lược khảo nguồn gốc địa danh Nam Bộ. – TPHCM: Nhà XB Văn Nghệ, 1999.- 106tr.

### 2.3 Địa phương chí

48 - Cà Mau - Thế và lực mới trong thế kỷ XXI = Ca Mau-New Imagine in Century XXI .- HàNội: NXB Chính Trị Quốc Gia, 2006.- 645p (Việt-Anh).

49 - Cần Thơ- Thế và lực mới trong thế kỷ XXI= Can Tho-New Imagine in Century XXI.- Hanội: NXB Chính Trị Quốc Gia, 2006. 550 p.(Việt-Anh)

50 - BacLiêu- Thế và lực mới trong thế kỷ XXI = BacLieu- New Imagine in Century XXI.Hanoi.-:NXB Chính Trị Quốc gia, 2006, 570 tr. (Việt –Anh)

Bố cục mỗi quyển gồm 7 phần: đất và người, tổ chức xã hội-chính trị, hành chính, cơ sở hạ tầng, kinh tế, văn hóa, những khó khăn và giải pháp.

51 - Thạch Phương (chủ biên). Địa chí Bà Rịa – Vũng Tàu = Descriptive Geography of Vietnam Province of Ba Rịa – Vung Tau.- Ha Nội: NXB KHXH, 2005. 1126p. (Việt-Anh).

Năm phần: Lịch sử hình thành địa lý và dân số, lịch sử, kinh tế, chính trị, các biến cố, nhân vật địa phương và thắng cảnh, di tích lịch sử.

52 - Huỳnh Minh. Gia Định xưa. – TpCVM: NXB Trẻ, 2002 .- 424 tr.

53 - Huỳnh Minh. Bạc Liêu xưa. – TpHCM: NXB Trẻ, 2002. - 246 tr.

54 - Huỳnh Minh. Gò Công xưa. – TpHCM: NXB Trẻ, 2002. - 242tr.

Bộ địa dư chí các tỉnh miền Nam do Huỳnh Minh xuất bản thời VNCH bởi nhà xuất bản Cánh Bàng trong thập niên 1965-70 đã được tái bản ở VN (nhà xb Văn Hóa Thông Tin năm 2006) và ở hải ngoại nhiều lần. Những ấn phẩm mới có thêm một số thống kê cập nhật hóa.

Bố cục gần như giống nhau: lịch sử thành lập, địa danh và các giai thoại, các nhân vật nổi tiến trong vùng, tổ chức hành chánh, cơ sở tôn giáo, giáo dục, văn hóa, các ngành nghề. Ngoài ra còn có Vĩnh Long, Sa Đéc, Cần Thơ, Định Tường, Tây Ninh, Vũng Tàu.

## 2.4 - Địa bạ

Bộ địa bạ NKLT của Nguyễn Đình Đầu

55 - Nguyễn Đình Đầu. Tổng kết nghiên cứu địa bạ Nam Kỳ Lục Tỉnh. Trần Văn Giàu giới thiệu. – TpHCM: Nxb TpHCM, 1991.- 341 tr.

Giới thiệu địa bạ các tỉnh Biên Hòa, Gia Định, Định Tường, Vĩnh Long, An Giang và Hà Tiên. Thống kê diện tích các phủ, huyện, tổng, làng dưới triều Nguyễn.

56 - Nguyễn Đình Đầu. Nghiên cứu địa bạ triều Nguyễn: Hà Tiên, Kiên Giang, Minh Hải. – TpHCM: Nxb TpHCM, 1994. – 343 tr.

57 - Nguyễn Đình Đầu. Nghiên cứu địa bạ triều Nguyễn: Gia Định, TPHCM, Tây Ninh, Long An TpHCM: Nxb TPHCM, 1994. – 639 tr.

58 - Nguyễn Đình Đầu. Nghiên cứu địa bạ triều Nguyễn An Giang: An Giang, Cần Thơ, Sóc Trăng, một phần Đồng Tháp. – TpHCM: Nxb TpHCM, 1995.

59 - Nguyễn Đình Đầu. Nghiên cứu địa bạ triều Nguyễn: Vĩnh Long (Bến Tre, Vĩnh Long, Trà Vinh). TpHCM:Nxb TPHCM, 1994.

## Tạp chí

60- Đồng Nai Cửu Long (các bài viết này đều có thể đọc trên trang mạng NKLT)

- Lâm Văn Bé. «Nam Kỳ Lục Tỉnh» DN-CL số 1, 2004  
    «Nghèo đói vùng ĐBSCL» ĐN-CL, số 4, 2006
- Nguyễn Thanh Liêm. «Bà Rịa -Vũng Tàu» ĐN-CL số 2, 2005  
    «Châu Đốc, Tây Ninh» ĐN-CL số 3, 2005  
    «Rạch Giá-Hà Tiên» ĐN-CL số 4, 2006

«Lịch sử Gia Định» ĐN-CL số 6, 2007

- Trần Nguyễn Phiêu. «Cù lao Phố» ĐN-CL, số 2, 2005
  - «Đồng Tháp Mười» ĐN-CL, số 5, 2007
  - «Các địa danh miền Nam», ĐN-CL số 9, 2008
- Nguyễn Vĩnh Thượng. «Cao Lãnh» ĐN-CL, số 2, 2005
- Thiện Phương. «Căn cứ kháng chiến Đồng Tháp Mười» ĐN-CL số 2, 2005
  - «Mười tám thôn Vườn Trầu» ĐN-CL, số 2, 2005
- Lâm Vĩnh Thế. «Đa Kao: một trung tâm văn hóa» ĐNCL, số 4, 2004
  - «Thủ Đức xưa và nay» ĐN-CL, số 6, 2007
- Nguyễn Văn Nhựt. «Trà Vinh» trong ĐN-CL, số 6, 2007
- Phạm Đình Hưng. «An Phú xã và con người» ĐN-CL số 6, 2007
- Trần Văn Đạt. «Đất Gò Công: một số đặc thù và phát triển kinh tế» ĐN-CL, số 5, 2007
  - «Phát triển Đồng Bằng sông Cửu Long» trong ĐN-CL, số 6, 2007

61. Thái công Tụng. «Miền Nam» trong Vietnamologica (Montréal), số 6, 2005

62. Ngoài ra, trên trang mạng NKLT, dưới chủ đề địa lý, 50 tác giả cung cấp hơn 100 bài viết về địa lý, địa phương chí, các vùng đất và các địa phương ở Nam Kỳ.

### 3. Văn học - Văn chương – Ngôn ngữ

#### Sách

63. Nguyễn Quyết Thắng. Văn học Việt Nam nơi miền đất mới. - TPHCM: NXB Văn Học, 2007-2008.

Bộ sách gồm 4 quyển độ 4000 trang do Nguyễn Q. Thắng sưu tầm, biên soạn giới thiệu tác phẩm của 300 tác giả từ thời Ngọa Cương Long Văn, Nguyễn Triều khai quốc công nghiệp diển chí, Ô Châu cận lục... đến các nhà văn đến cuối thế kỷ XX.

64 - Hoàng Xuân Việt. Tìm hiểu lịch sử chữ Quốc Ngữ. - TpHCM: NXB Văn Hóa Thông Tin, 2007. - 478 tr.

Lịch sử lập cư của dân Việt và đạo Thiên Chúa ở Miền Nam; Lịch sử cuộc phát triển chữ quốc ngữ và văn chương quốc ngữ ở Nam Bộ; Mẫu tự và Đại Nam Quốc Âm tự vị.

65 - Võ văn Nhơn. Văn học quốc ngữ ở TpHCM trước 1945. -TpHCM: Văn Hóa Saigon, 2007. – 340 tr.

Lịch sử hình thành và phát triển mảng văn học ở Nam kỳ từ cuối thế kỷ XIX đến 1945.

66 - Huỳnh Công Tín. Từ điển từ ngữ Nam Bộ. - Hà Nội: Nxb KHXH, 2007. – 1392 tr.

Là công trình tiếp nối theo các nghiên cứu của Huỳnh Tịnh Của, Lê Ngọc Trụ, Vương Hồng Sển, Nguyễn Văn Ái, Hoàng Phê, Nguyễn Thạch Giang... về từ ngữ và thành ngữ Nam Bộ.

67 - Trang Quan Sen, Phan Tấn Tài. Hồ Biểu Chánh, người mở đường cho tiểu thuyết VN hiện đại. - TpHCM: Nhà xb Văn Nghệ, 2006.- 351 tr.

Sưu tập các bài viết của nhiều tác giả trong và ngoài nước về Hồ Biểu Chánh.

Xem thêm trang mạng ; [hobieuchanh.com](http://hobieuchanh.com)

68 - Ca Văn Thỉnh, Bào Định Giang. Nguyễn Thông, con người và tác phẩm. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2005.- 352 tr.

Cuộc đời và sự nghiệp văn học của một nhà văn lớn của Nam Bộ vào nửa cuối thế kỷ XIX. Những đóng góp của ông về kinh tế và tư tưởng. Tuyển tập một số tác phẩm của ông.

69 - Bảo Định Giang. Những ngôi sao sáng trên bầu trời văn học Nam Bộ nửa sau thế kỷ XIX. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2004.- 424 tr.

Tập hợp các bài viết của tác giả từ năm 1978-1989 về các nhà văn, nhà thơ nổi tiếng ở Nam Bộ Nguyễn Đình Chiểu, Phan Văn Trị, Nguyễn Hữu Huân, Bùi Hữu Nghĩa. Tương đối đầy đủ về cuộc đời và sự nghiệp văn học của mỗi tác giả.

70 - Bảo Định Giang. Bùi Hữu Nghĩa, con người và tác phẩm. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2004. – 272 tr.

Hai phần: Con người và tác phẩm; Thơ và văn tế; Tuồng Kim Thạch Kỳ Duyên.

71 - Nguyễn Văn Hàu. Diên mao văn học dân gian Nam Bộ. – 2 tập – TpHCM: Nxb Trẻ, 2004-2005.

Là công trình nghiên cứu nhiều năm của tác giả về sự hình thành và quá trình phát triển của mảng văn học dân gian Nam Bộ qua các đặc điểm lịch sử, văn hóa, xã hội...

72 - Nguyễn Kim Anh (chủ biên). Tiểu thuyết Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. – TpHCM: Nxb Đại Học Quốc Gia TpHCM, 2004.- 520 tr.

Là một trong những công trình nghiên cứu tập thể công phu và đầy đủ về văn học Nam Bộ .

73 - Nguyễn Sinh Duy. Trương Vĩnh Ký cuốn sổ Bình Sanh.- Hanôì: Nxb Văn Học, 2004.- 343 tr.

Giới thiệu cuộc đời, sự nghiệp, thái độ chính trị của Trương Vĩnh Ký. Những thơ từ, giao dịch của TVK và một số bài báo tranh luận về hiện tượng TVK.

74 – Hoàng Tiến. Chữ quốc ngữ và cuộc cách mạng chữ Việt đầu thế kỷ 20. – Hà Nội: NXB Thanh Niên, 2002. 280 p.

Nguồn gốc chữ quốc ngữ, Những thứ chữ lưu hành ở VN trước khi có chữ quốc ngữ, Người Tây phương đến châu Á và VN, Cuộc cách mạng chữ viết đầu thế kỷ 20

75 - Mai Quốc Liên (chủ biên). Văn học VN thế kỷ XX: văn xuôi đầu thế kỷ. – Hà Nội: Nxb Văn học, 2002. - 1297 tr.

Giới thiệu các tác phẩm của Nguyễn Chánh Sắc, Hồ Biểu Chánh, Đặng Trần Phát, Phú Đức, Lê Hoàng Mưu...

76 - Hoài Anh. Chân dung văn học Nam Bộ.- TpHCM: Hội Nhà Văn, 2001.- 435 tr.

Giới thiệu 28 nhà văn quốc ngữ Nam Bộ từ Trương Vĩnh Ký đến Huỳnh Văn Nghệ là tập sách tập trung nhiều nhất chân dung các nhà văn Nam Bộ từ trước đến giờ.

77 - Nguyễn Đình Chiểu và lời bình /Tuấn Thành, Anh Vũ tuyển chọn. – Hanoi: Nxb Văn Học, 2005.- 409 tr.

Nghiên cứu các tác phẩm của NĐC như Lục Vân Tiên, Ngư tiều vãn đáp y thuật, các bài văn tế nghĩa sĩ chống Pháp và những bài viết về con người, tư tưởng của NĐC.

78 - Nguyễn Đình Chiểu: về tác phẩm và tác giả /Hà Minh Đức giới thiệu. – Hà Nội: Nxb Giáo Dục, 1998.- 698 tr.

Sưu tập những bài nghiên cứu phê bình của hơn 50 nhà biên khảo Việt và Pháp trong 3 phần: Tiểu sử NĐC, Nguyễn Đình Chiểu trong lòng dân tộc, Ý kiến của người nước ngoài về con người và tác phẩm của NĐC. Phần phụ lục và thư mục dồi dào tài liệu tham khảo.

79 - Bằng Giang. Văn học quốc ngữ ở Nam Kỳ 1865-1930. - TpHCM: Nhà xb. Trẻ, 1998.- 435 tr.

Phân tích tác giả và tác phẩm và lý giải tình hình văn học quốc ngữ với những nét đặc thù của nó.

80 - Trần Văn Giàu, Trần Bạch Đằng (chủ biên). Địa chí văn hóa Thành phố Hồ chí Minh. Tập 2 . Văn học, Báo chí, Giáo dục.- TPHCM; Nhà XB Ho chí Minh, 1998. 868p.

\* Huỳnh ngọc Trảng. Văn học dân gian Gia Định-Saigon (tr. 9-71)

\* Cao Tự Thanh. Văn học Hán-Nôm ở Gia Định (tr. 73-207)

\* Tâm Vu, Nguyễn Văn Trung. Văn học chữ quốc ngữ ở Saigon-Gia Định cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20 (tr. 265-378)

\* Ngô Hà. Lược sử báo chí TPHCM\_(tr. 475-567)

\* Nguyễn Đình Đầu. Giáo dục ở Saigon-TPHCM 1698-1998 (tr. 681-837).

81 - Đông Hồ-Mộng Tuyết / Võ Văn Nhơn sưu tầm và biên soạn. – Hà Nội: Nxb Hội Nhà Văn, 1992. – 153 tr.

Sưu tập các bài viết về Đông Hồ, Mộng Tuyết.

- 82 - Huỳnh ngọc Trảng. Về Nam Bộ. - TpHCM: NXB Tổng hợp TPHCM, 1998.  
Xuất xứ, ý nghĩa các bài về ở Nam Bộ.
- 83 - Trần Trọng Đăng Đàn. Văn học thực dân mới Mỹ ở miền Nam những năm 1954-1975. -Hà Nội: Nxb Sự Thật, 1991.- 120 tr.  
Quan điểm của một nhà phê bình văn học Cộng Sản về tác giả và tác phẩm thời VNCH.
- 84 - Phong Lê. Văn học VN kháng chiến chống Pháp (1945-1954). Hà Nội: Nxb KHXH, 1986. – 279 tr.  
Quan điểm các nhà phê bình văn học Cộng Sản và Viện Khoa Học Xã Hội về các tác giả, tác phẩm, tư tưởng, ngôn ngữ trong thơ văn và sân khấu của thời kỳ 1945-1954 ở miền Nam.
- 85 - Nguyễn Quyết Thắng. Tiến trình văn nghệ miền Nam.- TpHCM: Văn Hiến, 1990.- 410 tr.  
Khái quát về đặc thù của văn nghệ miền Nam; Mấy tác phẩm và tác giả « tiên hiền »; Giới thiệu 10 tiểu thuyết Nam Bộ từ Truyện Thầy Lazaro Phiền của Nguyễn Trọng Quản đến Nguyễn Văn Vĩnh  
(Võ T. Toàn, Trịnh H. Đức, Phan Văn Trị, Nguyễn Đ. Chiêu, Nguyễn Quang Diêu); Những thể loại văn nghệ chủ yếu ( hò, vè, bài chòi, truyện thơ, hát bội, cải lương).
- 86 - Nguyễn Thị Thanh Xuân (chủ biên). Saigon-Gia Định qua thơ văn xưa.- TpHCM: Nxb TpHCM, 1987.- 427 tr.  
Gồm 3 phần: Thơ ca dân gian, thơ văn chữ Hán, thơ văn chữ Nôm, thơ văn chữ Quốc ngữ.  
Đề cập đến đất nước và con người Saigon-Gia Định qua những biến cố lịch sử, phong tục, tập quán, sinh hoạt xã hội từ buổi đầu Pháp thuộc đến 1945.
- 87 - Chu Thiên . Thơ văn yêu nước nửa sau thế kỷ XIX (1858-1900).- in lần 2.- Hà Nội: Nxb Văn Học, 1976. – 598 tr.  
Những tác phẩm của các tác giả như Nguyễn Đình Chiểu, Phan Văn Trị, Bùi Hữu Nghĩa, Huỳnh Mẫn Đạt, Nguyễn Thông
- 88 - Nguyễn Vy Khanh. Văn học Việt Nam thế kỷ 20: một số hiện tượng và thể loại – California: Đại Nam, 2004. 663 p.  
Tổng luận lịch sử văn học từ đầu thế kỷ XX đến mảng văn học miền Nam (VNCH) 1954-1975.
- 89- Võ Phiến. Văn học Miền Nam .- California: Văn Nghệ, 2000-2004. ( gồm 7 quyển: Tổng Quan, Truyện 1,2,3, Ký, Kịch-Tùy bút, Thơ) . Nghiên cứu bối cảnh lịch sử và văn học từ tổng quan đến các bộ môn giai đoạn 1954-1975 ở miền Nam

- 90 - Nguyễn Văn Trung. Lục Châu học . Chưa xuất bản, đã đăng trên [trang mạng NKLT/Tác phẩm Lục Châu Học](#) gồm độ 1000 trang đánh máy chia ra 11 chương (trang mạng: namkyluctinh.org)
- Chương mở đầu: Một mảng văn học bị bỏ quên bỏ qua.
  - Chương 1: Nho học ở vùng đất mới
  - Chương 2: Diễn tiến truyện văn xuôi Quốc ngữ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX
  - Chương 3: Lịch sử VN nhìn từ miền Nam
  - Chương 4: Buổi sơ khởi đạo Thiên Chúa ở miền Nam
  - Chương 5: Đạo Cao Đài, đạo của vùng đất mới
  - Chương 6: Miền Bắc dưới mắt một người miền Nam (Trương Vĩnh Ký)
  - Chương 7: Báo chí và văn xuôi và lý luận.
  - Chương 8: Sinh hoạt văn học ở vùng đất mới
  - Chương 9: Chính sách văn hóa của người Pháp và ảnh hưởng văn hóa Pháp ở miền Nam
  - Chương kết: Những tiền đề và phương pháp luận.

91- Nguyễn Văn Sâm. Văn chương Nam Bộ và cuộc thời kháng Pháp

Luận án cao học của tác giả, khảo luận về 24 tác giả của văn chương Nam Bộ từ 1945- 50, đã được xuất bản ở Saigon năm 1970 bởi nhà Lửa Thiêng, Xuân Thu tái bản ở California. Đăng lại trọn vẹn trên trang mạng Nam kỳ lục tỉnh ([Tuyển tập Nguyễn Văn Sâm /Chủ đề Tác phẩm-Tác giả](#)).

92 - Nguyễn Văn Sâm. Văn học Nam Hà ([Tuyển tập Nguyễn Văn Sâm. Trang mạng NKLT](#)).

Khảo luận các tác giả Đào Duy Từ, Nguyễn Cư Trinh, Nguyễn Hữu Hào, Hoàng Quang, Ngọc Hân công chúa, Ngô Thế Lân, Nhóm Chiêu Anh Các, Võ Trường Toản, Trịnh Hoài Đức, Nguyễn Văn Thành, Đặng Đức Siêu.

## Tạp chí

93 - Văn học Nam Kỳ Lục Tỉnh (Tập 1) chủ đề của chuyên san Dòng Việt (California) số 19, 2006.

Một số bài quan trọng:

\* Hải Đường-Chim Hải Yến. Lược khảo văn chương ở Nam Kỳ (1865-1942) (đăng lại từ Báo của

Hội Khuyến Học Nam Kỳ tháng 11, năm 1942)

\* Nguyễn Vy Khanh. Miền Nam khai phóng

\* Võ Lang. Tìm hiểu Đồ Chiểu qua Lục Vân Tiên (đăng lại từ Văn hóa Tập San, tập XIII, quyển 2 (tháng 11, 1964)

- \* Huỳnh Khắc Dụng. Thân thể và sự nghiệp cụ Phan Thanh Giản (1796-1867) (đăng lại từ VHTS, tập XXI, số 4, 1972)
- \* Nguyễn Thế Anh. Phan Thanh Giản dưới mắt người Pháp qua vài tài liệu
- \* Đoàn Khoách. Trương Vĩnh Ký di cảo hay tài liệu thủ bút còn lại của Trương Vĩnh Ký.
- \* Nguyễn Văn Sâm. «Kiếp Phong Trần» và «Cours d'Annamite parlé» của Trương Vĩnh Ký do NVS giới thiệu và sơ chú.
- \* Thanh Lãng. Hồ Biểu Chánh (1885-1958) trích từ: Bảng lược đồ văn học VN, quyển hạ.
- \* Nguyễn Vy Khanh. Ngôn ngữ của tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh.

94 - Tạp san Khoa Học Xã hội & Nhân Văn của Đại Học Khoa học Xã Hội & Nhân Văn TPHCM có nhiều bài biên khảo của các giáo sư liên hệ đến chủ đề như:

- \* Lê Thị Minh Thu. Collège de Mytho và hệ quả chính sách của Pháp tại VN. Tạp san số 34, (2006) bài số 12.
- \* Nguyễn thị Thu Trang. Con người và văn hóa Nam Bộ trong truyện ngắn của Bình Nguyên Lộc.  
Tạp san số 34 (2006), bài số 2.
- \* Võ Văn Nhơn. Bước đầu khảo sát tư liệu và đánh giá tiểu thuyết của Lê Hoàng Mưu. Tạp san số 31 (2005), bài số 7.
- \* Nguyễn Văn Hà. Nguyễn Chánh Sắt trong hành trình văn xuôi quốc ngữ Nam Bộ đầu thế kỷ XX. Tạp san số 30 (2005), bài số 7.
- \* Trà thị Lam Vân. Nghệ thuật kết cấu trong tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh. Tạp san số 26 (2003), bài số 5.
- \* Phan Mạnh Hùng. Tiểu thuyết lịch sử, một khuynh hướng nổi bật trong văn xuôi chữ quốc ngữ Nam Bộ đầu thế kỷ XX. Tạp san số 25 (2003), bài số 13.
- \* Phạm Đức Mạnh. Những khám phá cổ học mới ở miền Nam VN. Tạp san số 21 (2002), bài số 2.
- \* Nguyễn Duy Bình. Những nghi lễ gia đình của người Hoa ở Nam Bộ. Tạp san số 6 (1998), bài 7.
- \* Trần Văn Nam. Ca dao Nam Bộ-Ca dao của vùng đất mới. Tạp san số 5 (1998), bài số 13.

95 – Nghiên cứu Văn học

Đoàn Lê Giang. « Văn học quốc ngữ Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đến 1945: thành tựu và triển vọng » trong  
Nghiên cứu văn học, số 7, năm 2006.

96 - Đồng Nai-Cửu Long

- Nguyễn Vy Khanh. «Miền Nam đạo lý» Đồng Nai-Cửu Long số 1, 2004

Tinh thần đạo lý ở miền Nam qua văn học chữ quốc ngữ từ thời khởi đầu  
«Vài ghi nhận về văn học yêu nước» ĐôngNai-Cửu Long số 5, 2007

Văn học Nam Kỳ Lục tỉnh dưới thời Pháp thuộc đến 1975.

- Thái Công Tụng. «Các giá trị Phật học trong truyện Lục Vân Tiên » trong ĐN-CL số 6,2007
- Lâm Văn Bé. «Nguyễn Đình Chiểu qua lăng kính của người Pháp và người Cộng Sản»  
ĐN-CL, số 6, 2007

### Chú thích:

Những tựa bài viết bằng mực xanh có đăng trên trang mạng NKLT dưới chủ đề Văn học – Biên Khảo

97 – Trên trang mạng Nam Kỳ Lục Tỉnh, dưới chủ đề Văn học – Biên Khảo, hơn 50 tác giả cung cấp khoảng 200 bài viết về một số đề tài như sau:

- Văn học Miền Nam / Huỳnh Ái Tông, Nguyễn Văn Hiệu, Nguyễn Vy Khanh
- Văn học quốc ngữ / Cao Thị Hảo, Đoàn Lê Giang, Nguyễn Huệ Chi, Nguyễn Thị Thanh Xuân, Nguyễn Văn Hà
- Văn học chữ Nôm / Dương Quảng Hàm, Lê Văn Đặng
- Ca dao miền Nam / Hòa Đa, Hồ Vĩnh Tâm, Lê Công Lý, Lê Văn Đặng, Nguyễn Hữu Phước, Phan Tấn Tài, Sơn Nam, Trần Minh Thương, Trần Phong Điều, Trần Văn Nam
- Lục Vân Tiên và Nguyễn Đình Chiểu / Lâm Văn Bé, Lê Mỹ Trung, Nguyễn Thiên Thụy, Võ Phúc Châu
- Bình Nguyên Lộc / Mai Thảo, Nguyễn Thị Thu Trang, Thanh Việt Thanh, Thụy Khuê, Trần Văn Nam, Vinh Lan
- Hồ Biểu Chánh / Lâm Văn Bé, Thụy Khuê, Trà thị Lam
- Nguyễn Trọng Quản, Đông Hồ, Lê Hoàng Mô / Võ Văn Nhơn
- Kiều Thanh Quế / Phan Mạnh Hùng
- Đặng Thúc Liêng / Nguyễn Thị Trúc Bạch
- Nguyễn Chánh Sắc / Nguyễn Văn Hà
- Huỳnh Mẫn Đạt, Học Lạc / Huỳnh Mẫn Chi
- Vũ Anh Khanh / Hồ Đình, Lê Ngọc Trác
- Tuyển tập Nguyễn Văn Sâm: có khoảng 40 bài viết các thể loại: Biên khảo về Văn học, về chữ Nôm, (nguyên tác phẩm và bài viết), truyện ngắn, văn thơ.
- Tuyển tập Nguyễn Vy Khanh: các bài biên khảo về văn học
- Tuyển tập Huỳnh Công Tín: các bài về Sơn Nam, Nguyễn Ngọc Tư, Phi Vân, Phan Thanh Giản, Lê Văn Duyệt
- Tuyển tập Nguyễn Thanh Liêm: các bài biên khảo về văn học, lịch sử, địa lý, giáo dục
- Tuyển tập Huỳnh Văn Lang: các bài viết về tác giả và của tác giả

- Tuyển tập văn thơ của Hồ Trường An, Kiệt Tấn, Phùng Nhân: các truyện dài, truyện ngắn, thơ của tác giả .

**96- Trên trang mạng NKLT, dưới chủ đề Tác giả-Tác phẩm, có in lại trọn vẹn các tác phẩm sau đây:**

- Truyện Thầy Lazaro Phiên / Nguyễn Trọng Quản
- Lục Vân Tiên, bản tiếng Việt và bản dịch tiếng Pháp của Abel des Michels
- Văn chương tranh đấu miền Nam/ Nguyễn Văn Sâm  
luận án cao học của tác giả đã được xuất bản ở Saigon năm 1970 bởi nhà Lửa Thiêng, Xuân Thu tái bản ở Hoa Kỳ
- Nước độc, Tù binh / Sơn Khanh
- Đồng quê / Phi Vân
- Chiếc vòng ngọc thạch, Kòn Trô / Lý Văn Sâm
- Thắm Thệ Hà . Các bài viết về tác giả và tiểu thuyết, thơ của TTH
- Những cái bóng / Vita
- Tô Nguyệt Đình. Tiếp bội, Mía sâu có đốt (viết chung với Thâm Giao)
- Vương Hồng Sển. Các bài viết về tác giả và các tác phẩm của tác giả: *Saigon năm xưa, Saigon Tạp Pín Lù, Hơn nửa đời hư, 50 năm mê hát cải lương*
- Hồ Hữu Tường. Các bài viết về tác giả và các tác phẩm: *Tiểu phi náo Saigon, Chị Tập...*
- Lê Xuyên. Các bài viết về tác giả và tiểu thuyết Chú Tư Cầu
- Xuân Vũ. Các bài viết về Xuân Vũ và một số tiểu thuyết, truyện ngắn của Xuân Vũ

**97- Trên trang mạng NKLT, dưới chủ đề Ngôn Ngữ có các tuyển tập và tác phẩm:**

- Tuyển tập Nguyễn Hữu Phước: các bài viết về Ngôn ngữ VN
- Lột trần Việt ngữ / Bình Nguyên Lộc
- VN chữ viết, ngôn ngữ và xã hội / Nguyễn Phú Phong

#### **4 - Văn hóa - Văn minh – Xã hội**

98- Khoa học xã hội Nam Bộ: nhìn về lịch sử, nhìn vào hiện tại, nhìn ra khu vực / Viện Khoa Học Xã Hội VN, 2009. 506 p.

99- Nguyễn Hưng Khu. Hôn nhân và gia đình người Khmer Nam Bộ. NXB Văn Hóa Dân Tộc, 2008. 250tr.

100 - Xe kéo, xe đạp, xích lô ở VN=Rickshaw, bicycle, pedicab in VN.- TpHCL: Nxb Thông Tấn, 2007.-

123 tr.: hình ảnh. (Việt, Anh, Pháp)

Tập hợp những hình ảnh và giải thích về diễn biến của những phương tiện giao thông của dân gian.

101 - Lương Ninh. Vương Quốc Phù Nam: lịch sử và văn hóa. - Hanoi: Nhà xb Văn hóa Thông Tin, 2005.- 304tr.

Nam Bộ thời tiền sử và sơ sử, Vương Quốc Phù Nam (thành lập, phát triển, tan rã), sự thành lập Chân Lạp.

102 - Nguyễn Đức Thịnh. Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở VN. – TpHCM: NXB Trẻ, 2005. 430 tr.

Ba phần: Lý thuyết và khuynh hướng nghiên cứu; Phân vùng văn hóa; Đặc trưng mỗi vùng văn hóa Bắc, Trung, Nam.

103 - Sơn Nam. Vạch một chân trời – Chim quỳên xuống đất. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2006. – 524 tr.

104 - Sơn Nam. Nói về Miền Nam- Cá tính Miền Nam- Thuần phong mỹ tục.-TpHCM: Nxb Trẻ, 2005.- 406 tr.

105 - Sơn Nam. Đồng bằng sông Cửu Long- Nét sinh hoạt xưa- Văn minh miệt vườn. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2004.- 424 tr.

Tất cả các tác phẩm trên đã được xuất bản và tái bản nhiều lần, hoặc từng tập, hoặc nhập lại hai ba tựa đều nghiên cứu về các sinh hoạt dân gian, truyền thống, các tín ngưỡng phong tục tập quán, các lễ hội, nói chung miền Nam toàn diện qua lịch sử, xã hội, tôn giáo, văn hóa, chính trị, kinh tế.

106 - Đại Học Cần Thơ và Hội Văn Nghệ dân gian VN.. Tìm hiểu đặc trưng di sản văn hóa văn nghệ dân gian Nam Bộ. - Hanoi: Nhà xb Khoa Học Xã Hội, 2004.- 531 tr.

107 - Vương Liêm. Đồng quê Nam Bộ trong thập niên 40. – TpHCM: Nxb Văn Nghệ, 2004. – 179 tr.

108 - Hội Khoa Học Lịch sử Việt Nam. Nam Bộ đất và người. - TpHCM: Nxb Trẻ, 2004-2005.- 4 tập.

Tập hợp các bài nghiên cứu của những tác giả gốc Nam Bộ hoặc có số ng lã u ở Nam Bộ viết về nhiều lãnh vực văn hóa, xã hội, lịch sử, tín ngưỡng, tâm tình và tâm tính cũng như nhân vật và sự kiện ở Nam Bộ trong vòng thế kỷ qua.

109 - Nguyễn Hữu Hiệu. Tìm hiểu văn hóa tâm linh người Nam Bộ.-TpHCM;Nxb Trẻ, 2004.- 167 tr.

Hai phần: Văn hóa tâm linh của người Nam Bộ không theo tôn giáo; Một số hình thái văn hóa tâm linh phổ biến, nguồn gốc và sự biến thái để cuối cùng định hình như sự thờ phụng, cúng bái.

110 - Hồ Bá Thâm. Văn hóa Nam Bộ: vấn đề và phát triển.- Hanoi: Nhà xb Văn hóa Thông Tin, 2003.- 237p.

3 phần: bản sắc văn hóa Nam Bộ, vấn đề ở đô thị đặc biệt TPHCM, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

111 - Võ Sĩ Khải. Văn hóa Đồng bằng Nam Bộ: di tích kiến trúc cổ.- Hanoi: NXB Khoa học xã hội, 2002.- 426p.

Kết quả các cuộc khai quật và nghiên cứu các kiến trúc cổ. Nhiều hình ảnh và tài tham khảo.

112 - Đoàn Thanh Nô. Người Khmer ở Kiên Giang. – Hà Nội: Nxb Văn hóa dân tộc, 2002. – 193 tr.

113 - Lê Xuân Diệm . Văn hóa Óc Eo: những khám phá mới .- Hanoi: Nhà xb KHXH, 1995.- 472 tr.

114 - Nguyễn Cao Luyện. Từ những mái nhà tranh cổ truyền. – Hà Nội: Nxb Văn Hóa, 1977. - 119 tr: hình vẽ

Nền văn hóa cổ truyền trong kiến trúc của miền Nam thời xưa qua những mái nhà tranh ở ĐBCL và

cao nguyên Trung Bộ.

115 - Văn hóa Óc eo và các văn hóa cổ ở Đồng bằng Cửu Long. – An Giang: Sở VH TT An Giang, 1984. –280tr hình ảnh.

Các bài báo cáo và tham luận của các nhà nghiên cứu về vấn đề.

## Tạp chí

116- Đồng Nai- Cửu Long

- Nguyễn Thanh Liêm. « Xã hội, văn hóa VN trong tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh » ĐN-CL số 1, 2004, « Tìm hiểu văn hóa Đồng Nai-Cửu Long » ĐN-CL số 2, 2005
- Trần Văn Đạt. « Khảo cổ học và nền nông nghiệp cổ miền Nam » ĐN-CL, số 7, 2007  
« Cây lúa và nền văn minh VN » ĐN-CL số 8, 2008
- Vương Đăng. « Bản tính người Miền Nam », ĐN-CL, số 9, 2008

117- Các bài sau đây có đăng trên trang mạng NKLT / Văn hóa-Văn Minh

- Văn hóa ẩm thực/ Bùi Túy Phượng, Dương Ngọc Dung, Hoàng Tiểu Ca, Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Phú Thứ, Nguyễn Thượng Chánh, Phan Thanh Tâm, Thanh Tú, Thủy Lan Vy, Trần Văn Chi, Trần Văn Khê, Trần Tiến Dũng, Trịnh Đăng Khuê
- Mâm ngũ quả / Hoàng Hạc, Ngô Văn Phú
- Nghi lễ, tập tục, Tết / Nguyễn Duy Bình, Phạm Thị Nhung, Trần Minh Thương, Trần Thành Mỹ, Vương Đăng
- Đặc tính người Nam Bộ / Đặng Thế Đại, Huệ Khải, Trần Minh Thuận, Trần Ngọc Thêm, Trần Thành Trung,
- Người Chăm Nam Bộ / Dohamide, Thanh Tú
- Người Khmer Nam Bộ / La Ngọc Thụy
- Người Minh Hương / Nguyễn Đức Hiệp
- Văn hóa Óc Eo / Nguyễn Thị Hậu, Phạm Quang Minh, Văn Thị Thùy Trang
- Văn hóa Phù Nam/ Trần Hưng

## 5 - Tư tưởng- Tín ngưỡng

### Sách

- 118 - Nguyễn Mạnh Cường. Tôn giáo, tín ngưỡng của cư dân vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long. – TpHCM: NXB Phương Đông, 2008. 488 tr.  
4 phần: Dân tộc Phù Nam xưa; Tôn giáo người Khmer ở Nam Bộ, Phật Giáo ở Nam Bộ; Tôn giáo người Chăm ở Nam Bộ;
- 119 - Phạm Bích Hợp. Người Nam Bộ và tôn giáo bản địa (Bửu Sơn Kỳ Hương, Cao Đài, Hòa Hảo). – Hanoi: Nxb Tôn Giáo, 2007. – 406 tr.  
Quyển sách khá đầy đủ gồm 4 chương nghiên cứu về sự hình thành, phát triển, triết lý, cách thờ cúng, các lãnh tụ và tín đồ. Chương 5 gồm nhiều hình ảnh.
- 120- Huỳnh Kim. Thánh địa quê tôi. Tác giả xuất bản, 2006. 271 tr.  
Lịch sử đạo Hòa Hảo và thân thế Huỳnh Phú Sổ
- 121 - Trần Hồng Liên (chủ biên). Nam Bộ dân tộc và tôn giáo.- Hanoi: Nhà xb KHXH, 2005.- 402tr.  
Nghiên cứu về vấn đề dân tộc học và tôn giáo tại các tỉnh Nam Bộ và Nam Trung Bộ
- 122 - Lễ hội trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.- TpHCM: NXB Văn hóa Thông Tin, 2004.- 419p.  
Hai phần: những ngày lễ kỷ niệm và các lễ hội truyền thống của người Việt và người thiểu số tại VN.

- 123 - Hồ Tường. Nhà thờ Công giáo ở Thành phố HCM. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2007. – 300 tr.: hình ảnh.  
Giới thiệu 42 ngôi nhà thờ Công giáo tiêu biểu với các loại kiến trúc khác nhau. Giới thiệu lịch sử họ đạo và các sinh hoạt của nhà thờ. Phụ lục 206 nhà thờ tại TPHCM.
- 124 - Hồ Tường. Đình ở Thành phố Hồ Chí Minh. - TpHCM: NXB Trẻ, 2005.- 312p.  
5 phần: Làng và đình thời xưa, cách kiến trúc, tín ngưỡng đình, lễ hội đặc biệt cúng Kỳ Yên, và văn hóa đình làng.
- 125 - Sơn Nam. Đình miếu & lễ hội dân gian miền Nam.- TpHCM: Nhà xb Trẻ, 2003, 383tr.  
Bốn phần: Đình miếu và lễ hội dân gian, Lăng Ông Bà Chiểu và lễ hội văn hóa dân gian, Nghi thức và lễ bái của người VN, Người Việt có dân tộc tính không?
- 126 - Trương Ngọc Tường, Võ Ngọc Tường. Những ngôi chùa nổi tiếng ở Thành phố HCM = Famous Buddhist Temples in HCM City.- TpHCM: NXB Trẻ, 2006 .- 348p.( Việt-Anh).
- 127 - Những ngôi chùa ở Nam Bộ / Nguyễn Quảng Tuân, Huỳnh Lứa, Trần Hồng Liên.- TpHCM: Nxb HCM, 1994.- 335 tr: hình ảnh.  
Những nét đặc trưng của 79 chùa tại 15 tỉnh của Nam Bộ.
- 128 - Đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa của người Việt Nam Bộ. - TPHCM: Nhà XB Trẻ, 1999, 357 tr.
- 129 - Đồng Tân. Lịch sử đạo Cao Đài đại đạo tam kỳ Phổ Độ.- Saigon: Nhà xb Cao Hiên, 1967-1972. 2 tập.
- 130 - Trần Văn Giàu, Trần Bạch Đằng (chủ biên).Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh. Tập 4 . Tư tưởng và tín ngưỡng . TPHCM: Nhà XB Hồ chí Minh, 1998, 575p.  
Các bài quan trọng:  
\* Võ Sĩ Khải. Tư tưởng và đời sống tinh thần của các cư dân cổ vùng châu thổ sông Cửu Long (tr. 5-53).  
\* Huỳnh Ngọc Trảng. Tín ngưỡng dân gian Gia Định-Saigon (tr.55-107)  
\* Lý Chánh Trung. Phong cách đạo đức của người Saigon (tr.109-144)  
\* Cao Tự Thanh. Nho giáo ở Gia Định (tr.145-314)  
\* Trần Hồng Liên. Phật giáo ở Nam Bộ và Thành Phố (tr.315-375)  
\* Nguyễn Văn Trung. Thiên chúa giáo tại Nam Bộ (tr. 429-474)

## Tạp chí

### 131. Đồng Nai-Cửu Long

- Lâm Vĩnh Thế. « Những sắc thái riêng biệt trong tín ngưỡng dân gian Miền Nam » ĐN-CL, số 5, 2007.
- Việt Thu. « Quan niệm về Đại Đạo của Cao Đài, một nền tôn giáo bản địa Việt Nam » ĐN-CL, số 6, 2007
- Lê Tấn Tài. « Tinh thần Tam giáo đạo Cao Đài trong bối cảnh toàn cầu hóa » ĐN-CL, số 7, 2007
- Lương Minh Đáng. « Phật giáo Hòa Hảo và Đức Huỳnh Giáo chủ » trong ĐN-CL, số 7, 2007

### 132. Trên trang mạng NKLT, dưới chủ đề Tín ngưỡng – Tư Tưởng có một số bài viết của khoảng 30 tác giả:

- Đình Nam Bộ / Bùi Thụy Đào Nguyên, Lâm Vĩnh Thế, Nguyễn Hữu Vàm Nao, Võ Thiện Hiếu
- Phật giáo/Lê Ngọc Thúy, Nguyễn Lưu Viên, Quách Thanh Tâm, Thái Công Tụng, Thân Ngọc Anh  
Thích Tâm Pháp
- Phật giáo Hòa Hảo/ Nguyễn Bạch Trúc, Nguyễn Văn Trung, Trần Nguơn Phiêu, Trần Gia Phụng
- Cao Đài / Huệ Khải, Nguyễn Văn Trung,
- Lễ hội truyền thống /Lê tùng Minh, Nguyễn Do Đăng

## 6-Chính trị - Kinh tế - Giáo Dục

### Sách

- 133 - Tăng trưởng và xóa đói giảm nghèo ở VN, thành tựu, thách thức và giải pháp. – Hà Nội: Bộ Kế Hoạch và đầu tư: 2007.- 382 tr.
- 134 - Dominique Houghton, Nguyễn Phong. Mức sống trong thời kỳ bùng nổ kinh tế VN. Hanoi: Nhà XB Thống Kê, 2001. 500 tr.
- 135 - Điều tra mức sống hộ gia đình VN 1993, 1998, 2002, 2004, 2006, 2008- Hanoi: Nhà xuất bản Thống Kê, 2001-
- 136 -Đánh giá nghèo theo vùng: vùng Đồng Bằng sông Cửu Long. Hanoi: Ngân Hàng Thế giới, và Nhóm Hành Động chống đói nghèo, 2004.- 87 tr.

137 - Trung tâm Khoa Học Xã Hội và Nhân Văn Quốc Gia. Báo cáo về Phát triển con người quốc gia năm... - Hanoi: Nhà xuất bản Thống Kê, 2004-

138- Nguyễn Tấn Phát. *Giáo dục cách mạng ở Miền Nam 1945-1975: những kinh nghiệm và bài học lịch sử* . Hà Nội: NXB Chính trị Quốc Gia, 2004. 359 tr.

Đọc để biết hư thực về tổ chức giáo dục của Cộng Sản trong các vùng «tạm chiếm» ở miền Nam.

139- Vy Thanh. *Lớn lên với đất nước*. California: Tủ Sách Sự Thật, 2006.- 750 tr.

Dưới hình thức câu chuyện của 4 thế hệ sống trên hữu ngạn sông Hậu, lớn lên trên đất nước có nhiều tiếng khóc hơn tiếng cười, quyển sách sử dụng nhiều nguồn tài liệu hiếm viết lại lịch sử của miền Nam từ Thanh Niên Tiền Phong tới 1975, đặc biệt đảng Cộng Sản ở Miền Nam.

140- Trần Gia Phụng. *Việt sử đại cương*. - Toronto: NXB Non Nước, 2004-2009. 5 tập.

Sau các bộ sử của Trần Trọng Kim, Phạm Văn Sơn, đây là bộ sử đầu tiên xuất bản ở hải ngoại của một tác giả có học thuật sử học và không theo quan điểm marxiste. Quyển 4 (1884-1945) đặc biệt quyển 5 (1945-1954) liên quan đến lịch sử và chính trị của Miền Nam.

141 - Nguyễn Văn Lục. *Lịch sử còn đó*. California: Tân Văn, 2008. – 517 tr.

Tuy tựa đề là lịch sử, nhưng quyển sách mang bản sắc nhận định chính trị về nhiều vấn đề mà tác giả đã trải nghiệm từ lúc thiếu thời trong nước cho đến sau 1975, lúc tác giả rời nước. Nhiều tài liệu là tản mạn, nhiều tài liệu có giá trị lịch sử.

142- Lâm Vĩnh Thế .*Việt Nam Cộng Hòa 1963-1967, những năm xáo trộn*.- Hamilton,Ontario: Hoài Việt, 2010-

348 tr.

Giai đoạn 1963-67 là giai đoạn lịch sử cực kỳ xáo trộn của thời VNCH được tác giả viết lại với các tài liệu của chính phủ Hoa Kỳ vừa được giải mật và các hồi ký của các cấp lãnh đạo VNCH.

## Tạp chí

143 - Đồng Nai Cửu Long

-Tôn thất Trinh. « Khảo luận về công cuộc phát triển vùng Hậu Giang Việt Nam » ĐN-CL số 4, tháng 7, 2006

- Lâm Văn Bé. « Nghèo đói vùng đồng bằng sông Cửu Long » ĐN-CL\_số 4, tháng 7, 2006

«Chánh sách khai hóa và khai thác của chế độ thực dân Pháp tại Nam Kỳ» ĐN-CL, số 10, tháng 4, 2009, tr.248-281

- Phạm Đình Hưng. « Miền Nam Việt Nam xưa và nay», ĐN-CL số 10, tháng 4, 2009, tr.141-156
- Huỳnh Long Vân . « Sử dụng nguồn nước cùng Châu thổ sông Cửu Long» ĐN-CL số 8, 2008, tr. 9- 82.

«Ảnh hưởng tiêu cực của Phát triển cơ sở hạ tầng: đắp đê, đào kinh, xây đập thủy lợi, phá rừng, nuôi tôm lên môi trường châu thổ sông Cửu Long Việt Nam », ĐN-CL số 10, tháng 4, 2009, tr. 29-105.

144. Trên trang mạng NKLT, chủ đề Chánh Trị- Kinh Tế có một số bài chính yếu về các đề tài:

- Phát triển kinh tế vùng Trà Vinh, Cà Mau, Bình Phước, Bà-Rịa –Vũng Tàu /Tôn Thất Trình
- Sông Cửu Long và vấn đề thủy lợi / Tôn Thất Trình, Ngô Thế Vinh, Nguyễn Trung, Nguyễn Minh Quang, Phạm Phan Long
- Canh nông, lúa gạo/ Trần Đăng Hồng, Trần Văn Đạt, Nguyễn Thượng Chánh
- Nghề thủ công, chài lưới / Lê Công Lý, Nguyễn Ngọc

145- Trên trang mạng NKLT, chủ đề Giáo Dục có các bài về giáo dục ở VN và Nam Kỳ:

- Tuyển tập Nguyễn Thanh Liêm
- Tuyển tập Nguyễn Văn Trường
- Collège de Mytho / Lâm Văn Bé, Lê Thị Minh Thu,
- Trường La San, Taberd
- Nhà giáo dục Võ Trường Toản /Nguyễn Tuấn Khanh
- Thi cử và giáo dục ở VN và Nam Kỳ / Lê Công Đa, Nguyễn Hữu Phước, Nguyễn Thị Chân Quỳnh, Trần Bích San,
- Trần Viết Ngọc, Émile Roucoules

## 7- Âm nhạc- Kịch nghệ- Mỹ thuật

146- Lê Văn Chiêu. *Nghệ thuật sân khấu hát bội*. - TPHCM: NXB Trẻ, 2008.- 326tr.

Lịch sử hát bội; Hát bội hay hát bộ; Nhạc hát bội; Văn chương hát bội; Triết lý hát bội; Nghệ thuật hát bội; Hát bội so với hát cổ điển vài quốc gia; Các giai thoại về hát bội.

147 - Nguyễn Thị Minh Ngọc. *Sân khấu cải lương ở TPHCM*. - TpHCM: NXB Văn Hóa, 2007.- 329 tr.

(Tủ sách 100 câu hỏi đáp về GD-Sg-TpHCM)

đến Lịch sử hình thành và phát triển sân khấu cải lương và hát bội ở Miền Nam từ đầu thế kỷ XX nay.

- 148 - Đinh Bằng Phi. Nhìn về sân khấu hát bội Nam Bộ. TPHCM: NXB Văn Nghệ, 2006, 338 tr.  
Là soạn giả, diễn viên quan trọng của bộ môn hát bội, tác giả ghi lại những diễn biến quan trọng và các sinh hoạt của hát bội.
- 149 - Đào Huy Quyền . Nhạc khí dân tộc Khmer Nam Bộ. - Hà Nội: NXB KHXH, 2005.- 330p.  
Lược sử, mô tả và cách sử dụng các loại nhạc khí, dàn nhạc, và các hình ảnh.
- 150 - Trần Văn Khê. Du ngoạn trong âm nhạc truyền thống VN. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2004.- 471 tr.  
Nghiên cứu các thể nhạc truyền thống: hát ru, đồng dao, quan họ, điệu lý, vè, hát rong, ca trù, ca Huế, đờn ca tài tử. Phần phụ bản giới thiệu kịch nghệ (hát chèo, hát bội, cải lương), nhạc cung đình, nhạc tôn giáo (nhạc lễ, Phật, Cao đài...)
- 151 - Nguyễn Phương. Ngũ đại gia của sân khấu cải lương. Montréal: Tác giả xb, 2004.258p.  
Hát bội và các nghệ sĩ hát bội, các soạn giả hát bội và cải lương,  
Buồn vui đời nghệ sĩ. Montréal: Tác giả xb, 2005. 260tr.  
Hồi ký của tác giả với các nghệ sĩ cải lương và hát bội.
- 152 - Vương Hồng Sển. Hồi ký 50 năm mê hát, 50 năm cải lương. – TpHCM: Nxb Trẻ, 2007. – 310 tr.  
Xuất bản lần đầu tiên năm 1968 bởi nhà Phạm Quang Khai, quyền sách đã được tái bản nhiều lần bởi giá trị của nội dung. Tuy tựa là hồi ký, nhưng tác giả ít nói về mình mà nói về lịch sử cải lương từ lúc mới thành hình qua các giai đoạn đến thời hoàng kim.
- 153 - Đỗ Dũng. Sân khấu cải lương Nam Bộ, 1918-2000.- TpHCM: Nxb Trẻ, 2003.-202 tr.  
Sự hình thành và phát triển cải lương Nam Bộ qua các chặng đường từ 1918 đến 2000. Giới thiệu một số hình ảnh soạn giả, đạo diễn, diễn viên, nghệ sĩ.
- 154 - Vũ Ngọc Liễn. Góp nhặt dọc đường . Hanôì: Nxb Sân Khấu, 2001. – 252 tr.  
Tập hợp các bài viết của tác giả về hát bội như: Đào Tấn, hát bội Bình Định, hát bội Nam Bộ.
- 155 - Trần Văn Giàu, Trần Bạch Đằng (chủ biên). Địa chí văn hóa Thành phố Hồ chí Minh . Tập 3. Nghệ thuật.- TPHCM: Nhà XB Hồ chí Minh, 1998, 638p.  
Các nghiên cứu quan trọng:  
\* Huỳnh Ngọc Trảng. Các hình thức diễn xướng dân gian ở Gia Định-Saigon (tr. 5-72)  
\* Đỗ Văn Rỡ. Nghệ thuật hát bội ở thành phố từ xưa đến nay (tr.73-149)  
\* Hoàng Như Mai.Kịch nói, Sân khấu cải lương (tr. 153-212)  
\* Huỳnh Hữu Ủy . Mỹ thuật Saigon từ đầu thế kỷ XX đến 1975 (tr. 377-446)  
\* Nguyễn Hữu Thái. Kiến trúc Saigon (tr. 469-517)

156- Trần quang Hải. Âm nhạc Việt Nam: biên khảo.- Paris: Bắc Đẩu, 1989. – 361 tr.

Biên khảo của một tiến sĩ âm nhạc học, thuộc một gia đình dòng dõi âm nhạc ở MỹTho. Bằng một cấu trúc và diễn giải mạch lạc, tác giả khảo sát về lịch sử âm nhạc VN từ lập quốc đến ngày nay, từ nhạc cổ truyền đến tân nhạc cận đại. Nhiều chương viết về âm nhạc miền Nam.

157 - Đức Nhẫn. Tìm hiểu âm nhạc cải lương. - TpHCM: Nxb TpHCM, 1987. – 239 tr.

158 - Hoàng như Mai. Sân khấu cải lương. - Đồng Tháp: Nxb Đồng Tháp, 1986. – 197 tr.

Sự hình thành và tiến trình của cải lương. Giới thiệu đặc biệt hai tác phẩm: Nàng Hai Bến Nghé và Hoa Biển.

159 - Lưu Nhất Vũ. Tìm hiểu dân ca Nam Bộ. -TpHCM: Nxb TpHCM, 1983. – 513 tr.

giao Nghiên cứu các thể dân ca Nam Bộ: hò Lý, đồng dao, vè. Giá trị và nội dung dân ca Nam Bộ, liên giữa dân ca Nam Bộ với Trung Bộ, Chăm Khmer. Những chính lý và cải biên dân ca Nam Bộ.

160- Trên trang mạng NKLT, dưới chủ Nghệ Thuật có các đề tài và tuyển tập:

-Cải lương/Nguyễn Ngọc Bạch, Nguyễn Phương

- Hát bội/ Huỳnh Ngọc Trảng

-Cổ nhạc Miền Nam/ Ngành Mai, Nguyễn Lưu Viên, Bùi Thụy Đào Nguyên, Nguyễn Phương, Đỗ Dũng

-Nhạc tài tử/Trần Văn Khê, Nguyễn Thuyết Phong, Vĩnh Bảo

- **Tuyển tập Ngũ Đại Gia cải lương hát bội của Nguyễn Phương**

- Tuyển tập âm nhạc học dân tộc của Trần Văn Khê

- **Tuyển tập Vĩnh Bảo: viết về Vĩnh Bảo và tác phẩm của Vĩnh Bảo**

- Trần Văn Trạch

161- Trên trang mạng NKLT, chủ đề Âm thanh - Hình ảnh có những bài hát, tuồng cải lương tiêu biểu, hình ảnh miền Nam, Saigon xưa và nay và một số truyện đọc của các tác giả miền Nam

**Lâm Văn Bé**

**01/2011**